

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 08 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Tước;
- Ông Dương Văn Hà.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại- Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2017/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 165/2017/HSST- QĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Quản Hữu B, sinh ngày 28/8/1997; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; bố đẻ Quản Hữu T, mẹ đẻ Nguyễn Thị H (đã chết), mẹ kế: Nguyễn Thị Á; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2017 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: Bà Bùi Lan H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu hành chính X, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Quản Hữu B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/9/2017, Quản Hữu B đi bộ lang thang một mình tại khu vực siêu thị điện máy HC ở gần ngã 5 Góc Vùng thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích xem ai có tài sản sơ hở để cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi B đi đến gần bến chờ xe bus thì thấy chị Bùi Lan H đang bán hàng nước, trên tay cầm 01 chiếc điện thoại di động áp vào tai để nói chuyện và không để ý xung quanh, nên B liền chạy nhanh từ phía sau của chị H, áp sát rồi bất ngờ dùng tay phải giật mạnh chiếc điện thoại

di động trên tay chị H. Sau đó bỏ chạy theo hướng ngược đường Trần Phú, phường Liên Bảo. Chị H liền nhờ anh Hoàng Văn X, sinh năm 1989 và anh Lê Văn T, sinh năm 1989 đang bán hàng gần đó đuổi theo bắt giữ B để lấy lại điện thoại cho chị H. Khi B chạy vào đường Dương Đình hướng ra chợ Tạm thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên thì bị anh X, anh T và Công an phường Liên Bảo bắt giữ, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trên tay B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐG ngày 06/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng là 160.000,đ.

Ngày 12/9/2017, ông Quản Hữu T, sinh năm 1975 ở Thôn N, xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (là bố đẻ của B) nộp cho Cơ quan điều tra: 01 sổ khám bệnh cùng một số giấy tờ chỉ định tái khám chứng minh việc B có điều trị tâm thần tại Bệnh viện Bạch Mai- Hà Nội.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 84/2017/PYTT của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía B kết luận: Quản Hữu B bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực (F31.1)– bệnh ổn định. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/9/2017 Quản Hữu B bị bệnh Rối loạn cảm xúc lưỡng cực – bệnh ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại Quản Hữu B đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngoài ra, B còn khai nhận: Ngoài lần cướp giật tài sản nêu trên, vào khoảng 02 giờ sáng ngày 11/9/2017, B thực hiện hành vi cướp giật 02 chiếc điện thoại di động (gồm 01 chiếc Iphone 6 và 01 chiếc Iphone 6 Plus) của 02 người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực Quảng trường Hồ Chí Minh thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi cướp giật được 02 chiếc điện thoại B thuê xe taxi (không nhớ hãng taxi và Biển kiểm soát xe) đi về cửa hàng điện thoại của anh Hà Duy Đ, sinh năm 1979 ở, thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc cầm cố 02 chiếc điện thoại vừa cướp giật được 500.000,đ B tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 12/9/2017, anh Hà Duy Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên 02 chiếc điện thoại di động: 01 chiếc Iphone 6 và 01 chiếc Iphone 6 Plus mặt kính đã bị rạn nứt.

Tại Cáo trạng số 04/KSĐT-KT ngày 21/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Quản Hữu B về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận như đã nêu trên (bút lục 97 đến bút lục 102).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quản Hữu B phạm tội “Cướp giật tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quản Hữu B từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu và trả cho chị Bùi Lan H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng là hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Quản Hữu B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, kết luận định giá tài sản... và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 06 giờ ngày 12/9/2017, tại khu vực siêu thị điện máy HC thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Quản Hữu B đã thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng của chị Bùi Lan H, thì bị Công an phường Liên Bảo và quần chúng nhân dân đuổi bắt quả tang. Thu giữ tang vật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng. Giá trị tài sản bị cướp giật là 160.000,đ.

Theo kết luận giám định Quản Hữu B đang mắc bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực nhưng bệnh ổn định, khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại B đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, làm nhân dân lên án và bất bình. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 05 năm tù. Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo Quản Hữu B là người đã thành niên, có khả năng lao động, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Nên, cần áp dụng hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”, “Ăn năn hối cải” sau khi phạm tội người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không bị áp dụng.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, mục đích phạm tội chỉ để tiêu xài cá nhân. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V6216 màu vàng của chị Bùi Lan H bị B cướp giật. Ngày 05/12/2017, Cơ quan điều tra trả cho chị Bùi Lan H, sau khi nhận lại tài sản chị H không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Về các vấn đề khác:

Số tiền 500.000,đ B cầm cố 02 chiếc điện thoại di động tại cửa hàng của anh Hà Duy Đức, B tiêu sài cá nhân hết. Anh Đức không yêu cầu B trả lại số tiền này. Đối với 02 điện thoại di động gồm 01 chiếc Iphone 6, 01 chiếc Iphone 6 Plus thu giữ của anh Hà Duy Đức, do hành vi cướp giật của B tại Quảng trường Hồ Chí Minh ngày 11/9/2017, chưa xác định được danh tính người bị hại. Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên số tiền 500.000,đ do B phạm tội mà có không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với anh Hà Duy Đ là người nhận cầm cố 02 chiếc điện thoại của B, nhưng anh Đức không biết tài sản do B phạm tội mà có và đối với người lái xe taxi chở B đi cầm cố điện thoại, do B không biết tên, tuổi, địa chỉ người lái xe và hãng taxi, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quản Hữu B phạm tội “Cướp gặt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quản Hữu B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/9/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Quản Hữu B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý